

TÓM TẮT BUỔI ĐỐI THOẠI GIỮA BỘ KẾ HOẠCH & ĐẦU TƯ VÀ CÁC BỘ/ CƠ QUAN LIÊN QUAN VỚI DIỄN ĐÀN DOANH NGHIỆP VIỆT NAM

Thời gian: 14:00 – 17:00, ngày 17/5/2016

Địa điểm: Trụ sở Bộ Kế hoạch & Đầu tư, 6B Hoàng Diệu, Hà Nội

Thành phần tham dự: Chi tiết Phụ lục 1

VỀ NGHỊ ĐỊNH SỐ 07/2016/NĐ-CP BAN HÀNH NGÀY 25/01/2016 QUY ĐỊNH CHI TIẾT LUẬT THƯƠNG MẠI VỀ VĂN PHÒNG ĐẠI DIỆN, CHI NHÁNH CỦA THƯƠNG NHÂN NƯỚC NGOÀI TẠI VIỆT NAM

Đánh giá Nghị định 07

Ông Vũ Bá Phú, Vụ trưởng Vụ KHĐT, Bộ Công thương

Có một bước tiến xa so với Nghị định 72:

- Mở rộng và cụ thể hóa phạm vi điều chỉnh của Nghị định để phù hợp với cam kết của WTO và các điều ước quốc tế.
- Đơn giản hóa nhiều thủ tục hành chính, tạo điều kiện thuận lợi thông thoáng cho thương nhân nước ngoài; đặc biệt rút ngắn 50% thời gian giải quyết thủ tục hành chính, giảm 50% số lượng báo cáo và giảm ít nhất 25% chi phí tuân thủ thủ tục hành chính; chuyển từ thủ tục chấm dứt hoạt động phức tạp sang hình thức thông báo chấm dứt hoạt động đơn giản và nhanh.

Một số vấn đề chính của VBF

Phản hồi của Ông Vũ Bá Phú, Vụ trưởng Vụ KHĐT, Bộ Công thương

1. Nội dung hoạt động của văn phòng đại diện theo quy định của Điều 30 Nghị định 07 hẹp hơn so với Nghị định 72

Trước đây Nghị định 72 quy định hoạt động của văn phòng đại diện thành 4 nhóm vấn đề, nhưng bây giờ chỉ gom lại thành 1 vấn đề, gọi là tất cả các hoạt động liên quan tới hoạt động xúc tiến đầu tư kinh doanh, miễn là không có hoạt động trực tiếp để ký hợp đồng kinh doanh sinh lời.

2. Bộ Công thương (CT) khẩn trương công bố lộ trình nội dung cam kết của Việt Nam về văn phòng đại diện, chi nhánh trong các điều ước quốc tế mà Việt Nam là thành viên

- Được sự chỉ đạo của văn phòng CP, Bộ CT đã hoàn thiện và đang trình lãnh đạo. Bộ sẽ công bố lộ trình này trong tháng 5 trên website của Bộ.
- Bộ CT sẽ rà soát 6 tháng 1 lần các ngành nghề kinh doanh và sẽ cập nhật nếu có. Hiện nay, mới chỉ có WTO và TPP, còn EVFTA và CRF thì Bộ sẽ cập nhật mỗi 6 tháng 1 lần.

3. Phải nộp báo cáo tài chính để chứng minh sự tồn tại và hoạt động của thương nhân nước ngoài trong năm tài chính gần nhất

Mục đích là để khuyến khích các thương nhân chân chính vào hoạt động ở Việt Nam với mục tiêu là xúc tiến đầu tư kinh doanh thật sự và sàng lọc những đối tượng chỉ vào Việt Nam để lập văn phòng đại diện với mục tiêu hưởng ưu đãi về xuất nhập cảnh và giấy phép lao động.

4. Yêu cầu hợp pháp hóa lãnh sự các giấy tờ do cơ quan có thẩm quyền cấp

Mục đích là nhằm đảm bảo tính xác thực của tài liệu theo đúng quy định của pháp luật Việt Nam, tránh tình trạng giả mạo hồ sơ. Trên thực tế rất khó kiểm soát được yếu tố hồ sơ cũng như giả mạo giấy tờ nước ngoài.

5. Các Sở Công thương thường có những yêu cầu khác so với quy định tại Nghị định 07 và hướng dẫn của Bộ CT

Bộ CT không đồng ý với ý kiến nêu rằng DN không dám chỉ mặt đặt tên Sở Công thương nào đó có những yêu cầu khác. Với một CP hành động và rất thẳng thắn như hiện nay, các cơ quan CP phải tiếp thu, lắng nghe những ý kiến phản hồi trực diện của DN và không thể né tránh được.

Ông Fred Burke – Trưởng Nhóm Công tác Đầu tư & Thương mại VBF

- Hiện nay có hàng nghìn VPDD đang hoạt động tại Việt Nam, đóng vai trò quan trọng trong quá trình hội nhập kinh tế của Việt Nam với thế giới bên ngoài và là các điểm kết nối chính trong chuỗi cung ứng toàn cầu. Rất nhiều văn phòng đại diện muốn chuyển đổi thành công ty thương mại hoặc công ty dịch vụ, thực hiện nghĩa vụ đóng thuế đầy đủ ở Việt Nam nếu họ được phép nhưng rất khó để có được sự phê duyệt. Qua trao đổi với VPDD, chúng tôi được biết VPDD có thể xúc tiến hợp đồng cho tất cả các loại hàng hóa nhưng nếu họ trở thành công ty TNHH thì họ phải xin mã HS riêng cho mỗi loại hàng hóa nhập khẩu. Thực tế, việc chuyển đổi từ VPDD sang công ty hay chi nhánh/công ty con sẽ có 1 số hạn chế/trở ngại.
- Nghị định 07 mở ra ý tưởng cho phép văn phòng đại diện chuyển đổi thành chi nhánh vận hành hợp pháp và đóng thuế tại Việt Nam. Tuy nhiên, cần có thêm chi tiết cụ thể về việc đánh thuế như thế nào, quy trình xin phép ra sao, có phải xin mã HS cho từng sản phẩm kinh doanh tại VN không?
- Việc hợp pháp hóa lãnh sự các giấy tờ do cơ quan có thẩm quyền cấp (công chứng, dịch, hợp pháp hóa lãnh sự) gây tốn kém thêm chi phí và thời gian, thông thường mất từ 4 đến 6 tuần. Bộ CT có đề cập đây là một cách thức để ngăn chặn tình trạng gian lận, tuy nhiên đó không phải là cách thức hiệu quả, vì quá dễ dàng để hợp pháp hóa các giấy tờ nếu muốn lập một công ty giả mạo. Vì vậy, VBF không chắc cách thức này thực sự ngăn chặn được gian lận, nhưng rõ ràng gây trì hoãn nghiêm trọng và tốn chi phí cho việc vận hành hoạt động của các văn phòng đại diện.
- Theo quy định mới thì các VPDD hiện tại sẽ như thế nào? Có cần phải xin giấy phép mới không và liệu vẫn có thể thực hiện chức năng giám sát, thúc đẩy việc thực hiện các hợp đồng ký kết với đối tác Việt Nam không? Theo chúng tôi hiểu mặc dù ngôn ngữ của Nghị định mới có sự thay đổi nhưng phạm vi hoạt động của VPDD vẫn không thay đổi.

Phản hồi của Ông Vũ Bá Phú, Vụ trưởng Vụ KHĐT, Bộ Công thương

- Việc có thể thay đổi được điều khoản nào đây của Nghị định 07 hay không thì sẽ phải tiếp tục đối thoại, trao đổi. Đây là một khoảng trống pháp lý trong việc thúc đẩy triển khai các hợp đồng mà hiện nay theo quy định hiện hành của Nghị định 07 thì văn phòng đại diện chưa được phép làm.
- Để triển khai những việc cụ thể như VBF vừa nêu thì phải tính đến các thủ tục pháp lý liên quan như thuế, quản lý thuế ra sao, ai là người chịu trách nhiệm về pháp lý của chi nhánh hay văn phòng đó. Bộ CT ghi nhận và mong nhận được những góp ý cụ thể bằng văn bản.
- Liên quan tới ký hợp đồng phát sinh, chẳng hạn như các hợp đồng gia hạn dự án, thì Nghị định 07 chưa đề cập tới. Tuy nhiên, như khẳng định ban đầu, quyền của văn phòng đại diện hoàn toàn không kém hơn so với Nghị định 72 trước.

Ông Fred Burke – Trưởng Nhóm Công tác Đầu tư & Thương mại VBF

- Nghị định 72 quy định rằng văn phòng đại diện được phép giám sát, thúc đẩy việc thực hiện các hợp đồng ký kết với đối tác Việt Nam. Cụm từ này đã không được đề cập trong Nghị định

mới, và như thế có được hiểu là hoạt động của VPDD đã bị hạn chế hơn. VBF đề nghị phía Bộ làm rõ lại cách hiểu này.

Phản hồi của Ông Vũ Bá Phú, Vụ trưởng Vụ KHĐT, Bộ Công thương

- Nghị định 07 quy định, *văn phòng đại diện thực hiện chức năng văn phòng liên lạc để tìm hiểu thị trường, xúc tiến thúc đẩy cơ hội đầu tư kinh doanh của thương nhân mà mình đại diện*. Việc theo dõi, đôn đốc thực hiện hợp đồng đã ký kết với đối tác Việt Nam nằm trong cụm từ *xúc tiến thúc đẩy cơ hội đầu tư kinh doanh*.

Bà Hoàng Thị Bích Ngọc, Luật sư, Nagashima Ohno & Tsunematsu, Chi nhánh Hà Nội

- Điều 3 Nghị định 07 quy định: thương nhân nước ngoài được thành lập văn phòng đại diện, chi nhánh tại Việt Nam theo cam kết của Việt Nam trong các điều ước quốc tế mà Việt Nam là thành viên. Trong cam kết WTO, Việt Nam chỉ cam kết trong một số ngành dịch vụ, vậy những thương nhân hoạt động ở ngành dịch vụ khác thì có được thành lập văn phòng đại diện tại Việt Nam không? Trong trường hợp DN nước ngoài hoạt động trong nhiều lĩnh vực ngành nghề khác nhau thì làm sao xác định được ngành nghề nào là ngành nghề chính để thể hiện rằng ngành nghề này có trong cam kết của Việt Nam? Đề nghị giải thích rõ thêm quy định.
- Theo Điều 3.1 Nghị định 07, vì VN cũng chưa cam kết mở cửa thị trường trong lĩnh vực dược phẩm, thì sau khi có Nghị định 07, các văn phòng đại diện của các công ty dược có được mở cửa tại Việt Nam một cách bình thường không? Đối tượng được phép thành lập văn phòng đại diện ở Việt Nam sẽ bị kiểm soát chặt chẽ hơn. Đề nghị Bộ CT xác nhận lại cách hiểu này.

Phản hồi của Ông Vũ Bá Phú, Vụ trưởng Vụ KHĐT, Bộ Công thương

- Chính phủ (CP) đã giao Bộ CT rà soát lộ trình mở cửa đối với các văn phòng đại diện chi nhánh và sẽ công bố trên website của CP cũng như Bộ KHĐT, Bộ CT trong tháng này.
- Văn phòng đại diện của các công ty dược sẽ được thực hiện theo cam kết của Việt Nam tại những điều ước, hoặc những cam kết về mở cửa thị trường của Việt Nam với các đối tác khác chứ không nằm trong đối tượng điều chỉnh của Nghị định 07 này.
- Những hoạt động kinh doanh chuyên ngành thì sẽ phải quản lý chặt chẽ hơn, đặc biệt là dược phẩm. Theo quan điểm của TTCP về đầu tư kinh doanh có điều kiện thì ngày càng phải kiểm soát chặt chẽ hơn vì lợi ích chung của xã hội.

VỀ DỰ THẢO NGHỊ ĐỊNH THAY THẾ NGHỊ ĐỊNH 23

Một số vấn đề chính của VBF

Phản hồi của Ông Vũ Bá Phú, Vụ trưởng Vụ KHĐT, Bộ Công thương

1. Việc tách giấy phép kinh doanh ra một giấy phép riêng là một bước lùi trong cải cách hành chính. Cần gộp luôn vào thủ tục cấp giấy chứng nhận ĐKĐT hoặc là giấy chứng nhận ĐKKD

- Bộ CT dự kiến tách biệt hoàn toàn thủ tục giấy phép KD với thủ tục đầu tư, đăng ký DN, và giao thẩm quyền cho Sở CT để thực hiện theo đúng bản chất của một giấy phép về điều kiện kinh doanh của một tổ chức kinh tế có đầu tư nước ngoài, đảm bảo phù hợp với Luật ĐT.
- Theo Điều 22.3 Luật Thương mại, hoạt động mua bán hàng hóa là một hoạt động kinh doanh có điều kiện, do thẩm quyền quản lý của ngành công thương và do cơ quan có thẩm quyền

chuyên môn cấp phép. Như vậy mới tách bạch được việc đầu tư và kinh doanh, và có thể quản lý thống nhất theo ngành dọc cũng như chuyên ngành được. Luật ĐT và Nghị định 18 đã không còn quy định về quy trình thẩm tra cấp GDKKD trong lĩnh vực mua bán hàng hóa nên việc tách hai loại giấy phép này là hoàn toàn cần thiết.

- Để đảm bảo phân cấp và cải cách thủ tục hành chính theo chuyên ngành, việc giao thẩm quyền cấp phép về Sở Công thương sẽ giảm thiểu thủ tục/quy trình xin ý kiến mà hiện nay đang mất khá nhiều thời gian. 90% khối lượng công việc sẽ chuyển xuống Sở CT để Sở tự quyết. Trên thực tế, ở Hà Nội, 50% trong số hơn 3000 DN FDI có hoạt động mua bán hàng hóa. Nhưng trung bình 1 năm, Sở KHĐT Hà Nội chỉ kiểm tra được hơn 30 DN FDI về tình hình thực hiện dự án đầu tư, chứ không kiểm tra được về chuyên ngành. Trong khi đó, Sở CT sẽ huy động được quản lý thị trường và bên Bộ CT cũng sẽ có thanh tra, đoàn kiểm tra liên ngành. Tóm lại sẽ tăng hơn khâu hậu kiểm và đơn giản nhiều nhất có thể khâu tiếp nhận.

Phản hồi của Ông Trần Hà Hùng – Vụ trưởng Vụ Pháp chế, Bộ KHĐT

- Tách giấy phép kinh doanh ra khỏi chứng nhận đầu tư là một phương án hoàn toàn tốt vì:
 - + Giấy phép kinh doanh là một điều kiện kinh doanh áp dụng chung cho các DN Việt Nam hay các DN nước ngoài kinh doanh trong các ngành nghề có điều kiện. Đây là loại giấy phép áp dụng sau khi DN thành lập, phù hợp với Điều 6, 7 của Luật ĐT.
 - + Giúp giảm thiểu một cách đáng kể thời gian lấy ý kiến và xem xét các thủ tục cấp giấy chứng nhận đầu tư (xem xét điều kiện, loại mặt hàng mà nhà đầu tư nước ngoài được phép kinh doanh, rồi so sánh các cam kết, xem xét mức độ tương thích với điều ước quốc tế, v.v). Nếu không tách ra thì sẽ không thực hiện được thủ tục cấp giấy CNĐT trong thời hạn 15 ngày.
- Bộ sẽ không bàn lại việc gộp thủ tục ĐKĐT vào ĐKKD như quy định trước đây của Luật ĐT. Việc gộp ĐKKD vào ĐKĐT là không phù hợp với bản chất pháp lý của DN và dự án đầu tư. Điều quan trọng nhất là xây dựng một cơ chế liên thông giữa thủ tục ĐKĐT và đăng ký DN, làm sao để tạo thuận lợi nhất cho DN.

2. Giấy phép kinh doanh, giấy phép lập cơ sở bán lẻ có thời hạn 5 năm là quá ngắn, ảnh hưởng đến kế hoạch đầu tư kinh doanh dài hạn của DN

Quy định này góp phần tăng cường quản lý, hạn chế các DN FDI chuyển lỗ, chuyển giá. Trên thực tế có rất nhiều DN FDI bị nghi vấn có hoạt động chuyển lỗ, chuyển giá. Nhưng nếu theo quy định hiện nay thì Bộ CT chưa xử lý được. Vì vậy đặt ra thời hạn cấp giấy phép 5 năm là để có thể xử lý được nhóm DN này. Tuy nhiên, BCT cũng đang trong quá trình dự thảo. Đề nghị VBF đóng góp ý kiến/giải pháp tốt hơn để có thể kiểm soát vấn đề này.

3. Giao thẩm quyền cấp giấy phép cơ sở bán lẻ, cơ sở bán buôn cho các ban quản lý

- Giấy phép kinh doanh là cấp cho tổ chức kinh tế, DN để hoạt động mua bán hàng hóa trên phạm vi toàn quốc chứ không phải chỉ để hoạt động trong các khu công nghiệp. Trên thực tế, các DN đã xin giấy phép bán buôn bán lẻ hàng hóa thì sẽ hướng tới thị trường toàn quốc chứ không phải thị trường ở trong khu công nghiệp.
- Nhằm thống nhất quản lý chuyên ngành, việc tập hợp tất cả về Sở CT là hợp lý và tiết kiệm thời gian hơn cho các DN. Vì trên thực tế có rất ít sự trao đổi thông tin về quản lý nhà nước về chuyên ngành kinh doanh giữa Sở CT và ban quản lý khu công nghiệp.

4. Cho phép các tổ chức kinh tế dưới 51% vốn FDI được thực hiện mọi hoạt động bán buôn bán lẻ, lập cơ sở bán buôn bán lẻ mà không phải thực hiện thủ tục giấy phép

Tổ chức kinh tế thậm chí có 1% vốn FDI cũng thuộc đối tượng điều chỉnh của Nghị định 23. Tuy nhiên, Bộ CT đã tham chiếu đến các quy định của Luật ĐT, Nghị định 118, thực tiễn kinh doanh cũng như kinh nghiệm của các nước, và theo đó dự thảo đề xuất các nhóm sau không phải làm thủ tục xin đăng ký và cấp giấy phép kinh doanh bán buôn bán lẻ:

Nhóm 1: các nhà đầu tư nước ngoài hoặc quỹ đầu tư nước ngoài mà thông qua mua bán cổ phần trên sàn chứng khoán thì góp vốn cổ phần vào công ty đại chúng có kinh doanh hoạt động mua bán hàng hóa và các hoạt động liên quan trực tiếp đến mua bán hàng hóa, phù hợp với lộ trình của Bộ CT công bố.

Nhóm 2: các tổ chức kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài thuộc trường hợp quy định tại Điều 23.2 Luật ĐT, tức là có vốn FDI dưới 51%, mà chỉ thực hiện quyền xuất khẩu, nhập khẩu và phân phối bán buôn, không gắn với thành lập cơ sở bán buôn, các hàng hóa phù hợp với lộ trình mà Bộ CT công bố.

Nhóm 3: các tổ chức kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài, trừ trường hợp nêu tại điểm b của khoản này, có kinh doanh hoạt động mua bán hàng hóa và các hoạt động liên quan trực tiếp đến mua bán hàng hóa, có nhà đầu tư nước ngoài là cổ đông hoặc là thành viên của tổ chức kinh tế nhưng không có quyền thông qua quyết định của tổ chức kinh tế theo quy định tại điều lệ của tổ chức kinh tế này.

5. Đề nghị bỏ quy định điều 6.3 điều kiện để DN FDI cấp giấy phép kinh doanh vì khó thực hiện cho cả cơ quan quản lý và DN trong thực tiễn.

Quy định này sẽ được bãi bỏ. Tức là không cần phải lấy giấy phép của cơ quan có thẩm quyền ở nước sở tại cấp cho nhà đầu tư nữa.

6. Đề nghị bỏ quy định tại điều 6.5 và 6.6 về năng lực tài chính và năng lực kinh nghiệm của DN

Qua thực tiễn thực hiện gần 10 năm, Bộ CT nhận thấy nhất thiết phải có quy định về năng lực tài chính cũng như kinh nghiệm kinh doanh, do:

- + DN lỗ, âm triển miên thì không thể còn vốn để kinh doanh cũng như thực hiện hoạt động kinh doanh của mình trong thời gian tới để xin cấp giấy phép kinh doanh.
- + DN mà chỉ đăng ký vốn điều lệ 5 - 10 nghìn đô chẳng hạn, thì sẽ khó tiến hành kinh doanh bán lẻ và bán buôn.

7. Theo quy định tại Dự thảo Nghị định, trường hợp DN FDI đã được cấp giấy chứng nhận ĐKKD hoặc giấy chứng nhận ĐKĐT mà không được chấp thuận giấy phép kinh doanh thì coi như là chấm dứt hoạt động dự án của DN

Việc đã vào đầu tư mà không xin được giấy phép kinh doanh gần như không xảy ra. Thực tế cho thấy, gần 100% các DN FDI đều kinh doanh đa ngành đa nghề và hoạt động kinh doanh mua bán hàng hóa chỉ là một trong số các hoạt động của DN.

8. Những góp ý về câu chữ chấm phẩy, dùng từ ngữ trong sáng hơn, Bộ CT sẵn sàng tiếp thu.

Các vấn đề khác

Thành viên VBF

- Theo Nghị định 23, các giấy phép liên quan đến hoạt động mua bán hàng hóa bao gồm: giấy phép hoạt động kinh doanh, giấy phép thành lập cơ sở bán lẻ, bán buôn. Với DN không thực

hiện cơ sở bán buôn hay bán lẻ, thì chỉ cần xin cấp giấy phép kinh doanh để thực hiện quyền nhập khẩu và quyền phân phối bán buôn mà không thành lập cơ sở bán buôn có đúng không?

- Trường hợp trụ sở chính không thực hiện cơ sở bán buôn, mà thành lập một chi nhánh ở địa phương khác. Ở chi nhánh mong muốn thành lập một cơ sở bán lẻ, thì cơ sở bán lẻ đấy sẽ tính là cơ sở bán lẻ thứ nhất hay là cơ sở bán lẻ thứ 2? Khi đó ngoài giấy phép thành lập chi nhánh có phải xin giấy phép kinh doanh hay xin giấy phép thành lập cơ sở bán lẻ cho chi nhánh đấy hay không? DN hay chi nhánh đứng ra xin giấy phép đó?
- Thời hạn 5 năm của giấy phép kinh doanh và giấy phép của các cơ sở bán buôn bán lẻ, thì mục đích là để hạn chế các trường hợp chuyển giá hoặc những DN thực hiện không minh bạch thì sẽ không cấp phép lại. Trong khuôn khổ pháp lý, cơ quan quản lý nhà nước luôn có quyền giám sát các hoạt động của các DN và có các chế tài để xử phạt, rút giấy phép. Trường hợp có nghi ngờ về chuyển giá, thì cơ quan thuế hoàn toàn có thể xem xét, đánh giá và xử lý về khía cạnh thuế. Vậy, việc cấp thêm giấy phép sau 5 năm thiên về thủ tục hành chính hơn là để đảm bảo tính tuân thủ của DN.

Phản hồi của Ông Vũ Bá Phú, Vụ trưởng Vụ KHĐT, Bộ Công thương

Chi nhánh mở cơ sở bán lẻ thì về mặt nguyên tắc có thể coi là cơ sở bán lẻ thứ 1 của công ty. Về việc có phải đăng ký KD lại ở địa phương đó hay không thì Dự thảo Nghị định 23 chưa tính đến. BCT ghi nhận và thảo luận thêm.

Ông Trần Anh Đức, Đồng Trưởng nhóm Thương mại và Đầu tư VBF

Khi sửa đổi giấy phép kinh doanh thì có phải sửa đổi giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh và chứng nhận đăng ký đầu tư không? Hay giấy phép này độc lập hoàn toàn với giấy CNĐT, CNĐKDN?

Phản hồi của Ông Vũ Bá Phú, Vụ trưởng Vụ KHĐT, Bộ Công thương

Trong trường hợp này không cần phải sửa, chỉ cần có GPKD vì GPKD là giấy phép độc lập. GPKD là giấy phép chuyên ngành.

Ông Trần Anh Đức, Đồng Trưởng nhóm Thương mại và Đầu tư VBF

Tổ chức kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài, chiếm trên 51% hay dưới 51% thì coi là nước ngoài hay trong nước? nếu chưa đến 51% thì theo Luật Đầu tư, thủ tục áp dụng giống như đầu tư trong nước. Tuy nhiên thậm chí 1% sở hữu nước ngoài vẫn phải chịu giấy phép bán lẻ. Như vậy rất bất lợi.

Phản hồi của Ông Vũ Bá Phú, Vụ trưởng Vụ KHĐT, Bộ Công thương

Nghị định 118 là quy định về đầu tư, còn đây là quy định về Giấy phép đăng ký kinh doanh chuyên ngành.

Ông Trần Anh Đức, Đồng Trưởng nhóm Thương mại và Đầu tư VBF

Điều 6: Điều kiện cấp GPKD: chỉ áp dụng với các quốc gia tham gia điều ước quốc tế mà Việt Nam là thành viên. Nghị định 118 đã xử lý được vấn đề này và quy định áp dụng cho cả các nước khác nữa. Đề nghị sửa điều khoản này theo tinh thần Nghị định 118.

Phản hồi của Ông Vũ Bá Phú, Vụ trưởng Vụ KHĐT, Bộ Công thương

Bộ CT sẽ xem xét thêm

Ông Trần Anh Đức, Đồng Trưởng nhóm Thương mại và Đầu tư VBF

Điều 6.6 về việc nhà đầu tư phải có năng lực kinh nghiệm trong lĩnh vực kinh doanh. Thực tế rất nhiều nhà đầu tư, khi kinh doanh ở Việt Nam, thường lập ra 1 công ty mới hoàn toàn để thực

hiện dự án tại Việt Nam. Mục đích là nhằm tránh rủi ro. Nếu dự án ở Việt Nam đổ bể thì chỉ bị thiệt hại với công ty dự án, không ảnh hưởng đến công ty nào khác trong tập đoàn. Nếu đòi hỏi năng lực kinh nghiệm thì những công ty này là những công ty thực hiện dự án mới thành lập, không năng lực kinh nghiệm gì, nhưng cổ đông của công ty thì có. Liệu khi nói năng lực kinh nghiệm có chấp nhận năng lực kinh nghiệm của các cổ đông của tập đoàn hay không?

Phản hồi của Ông Vũ Bá Phú, Vụ trưởng Vụ KHĐT, Bộ Công thương

Đây là một quy định mang tính định tính. Bộ CT sẽ xem xét kinh nghiệm của cả cổ đông và nhà đầu tư.

Ông Trần Anh Đức, Đồng Trưởng nhóm Thương mại và Đầu tư VBF

Điều 44.1 và 44.2 về việc thu hồi giấy phép kinh doanh trong một loạt các trường hợp. Vậy cơ sở thu hồi giấy phép này ở đâu? Việc thu hồi giấy phép ảnh hưởng rất lớn đến quyền lợi của nhà đầu tư nên cần phải theo các trường hợp của Luật Đầu tư, chứ không thể mỗi Bộ, mỗi ngành đặt ra các trường hợp ngoài các trường hợp của Luật Đầu tư được.

Phản hồi của Ông Vũ Bá Phú, Vụ trưởng Vụ KHĐT, Bộ Công thương

Bộ Công thương ghi nhận và tiếp tục xem xét

Ông Trần Anh Đức, Đồng Trưởng nhóm Thương mại và Đầu tư VBF

Về thời hạn của giấy phép kinh doanh, cơ sở của thời hạn là gì? Dự án đã cấp phép trong thời hạn 20, 30 năm thì không thể nào giới hạn giấy phép kinh doanh trong 5 hay 10 năm.

Phản hồi của Ông Vũ Bá Phú, Vụ trưởng Vụ KHĐT, Bộ Công thương

Sẽ ghi nhận, tuy nhiên VBF cần đưa ra lý giải phù hợp về cơ sở thời hạn, lý do tại sao thời hạn không nên là 5 năm, mà vẫn phải đảm bảo quản lý nhà nước.

Phản hồi của Ông Nguyễn Nhất Hoàng – Cục trưởng Cục Đầu tư nước ngoài, Bộ KHĐT

Về Nghị định thay thế Nghị định 23, đề nghị tổ chức riêng một buổi họp bàn tròn với Bộ Công thương để thảo luận sâu hơn.

TÓM TẮT KẾT THÚC ĐỐI THOẠI

Ông Trần Hào Hùng – Vụ trưởng Vụ Pháp chế, Bộ KHĐT

- Đề nghị Bộ CT nghiên cứu, xem xét kỹ các vướng mắc/đề xuất của VBF đặc biệt liên quan đến tính đồng bộ, thống nhất giữa Luật Đầu tư, Nghị định 118 và Dự thảo Nghị định sửa đổi Nghị định 23 tránh xung đột pháp luật. Bộ KHĐT cũng sẽ có góp ý thêm với Bộ CT.
- Đề nghị VBF cung cấp thêm lập luận tại sao không đồng ý việc giới hạn thời hạn cho phép? Thông thường giấy phép lái ô tô cũng có giới hạn. Vậy có thích hợp để giới hạn giấy phép đăng ký kinh doanh bán lẻ không?
- Đề nghị VBF đưa vào chương trình công tác, coi là một ưu tiên, hỗ trợ Bộ KHĐT và các cơ quan có liên quan rà soát, tổng hợp lại tất cả vướng mắc trong quá trình thi hành Luật Đầu tư, Luật DN với các Luật có liên quan, đặc biệt là các Luật quy định hoạt động đầu tư đối với các dự án có sử dụng đất.
- Thủ tướng Chính phủ đã thành lập Tổ công tác thi hành Luật Doanh nghiệp và Luật Đầu tư. Bộ trưởng Nguyễn Chí Dũng sẽ thay nguyên Bộ trưởng Bùi Quang Vinh làm Tổ trưởng Tổ công tác này. Bộ KHĐT muốn mời 1 thành viên VBF tham gia trực tiếp vào Tổ công tác này để VBF luôn luôn có một tiếng nói trong công tác thi hành Luật Doanh nghiệp và Luật Đầu tư. Sẽ rất tốt nếu VBF cử 1 đại diện Việt Nam từ nhóm Thương mại & Đầu tư tham gia. Trong tuần tới Bộ sẽ xem xét quyết định bổ sung thành viên mới này.

Ông Nguyễn Nhất Hoàng – Cục trưởng Cục Đầu tư nước ngoài, Bộ KHĐT

- Đề nghị các nhóm công tác VBF tổ chức họp thường xuyên, tập hợp và chia nhóm các vấn đề. Ví dụ, nhóm 1: vấn đề VBF đề xuất nhiều lần, cơ quan nhà nước cũng phản hồi nhiều lần nhưng chưa mang lại kết quả; nhóm 2: vấn đề mới phát sinh; nhóm 3: vấn đề đang trong quá trình xử lý
 - Cơ quan nhà nước có trách nhiệm xử lý cụ thể và phản hồi
- Các vướng mắc nên chia thành 2 nhóm rõ ràng: nhóm luật pháp chính sách và nhóm thực thi.
- VBF cần phải đôn đốc các cơ quan nhà nước quyết liệt hơn. Trên cơ sở các vấn đề nhận được, Bộ KHĐT sẽ tập hợp tất cả các đơn vị của Bộ cùng các Bộ ban ngành khác, lọc ra một số vấn đề thuộc về chính sách để đôn đốc triển khai.
- Tháng 10/2016 sẽ triển khai dùng 1 luật để sửa nhiều luật, dùng 1 Nghị định để sửa nhiều Nghị định. Đề nghị VBF giúp tổng hợp thường xuyên, rà soát tất cả các luật pháp, chính sách liên quan, để đợt tới sửa đồng bộ, tránh chông chéo.
- Bộ KHĐT đang tiếp tục cùng các Bộ ngành rà soát và tổng hợp, cập nhật những ngành nghề, lĩnh vực theo nhận thức của thị trường là đã “mở”; sau đó, Bộ sẽ đăng thông tin lên để các địa phương, nhà đầu tư, các công ty tư vấn được biết.
- Về vấn đề thực thi, đề nghị nêu ra các trường hợp cụ thể để Bộ phối hợp (Cục đăng ký kinh doanh, Cục Đầu tư nước ngoài, hay Tổ thi hành Luật Đầu tư & Luật Doanh nghiệp) đôn đốc các địa phương.
- Đề nghị tổng hợp các vấn đề theo chuyên đề. Ngoài Bộ KHĐT, VBF có thể liên hệ với các Bộ ngành khác. Bộ KHĐT sẽ hỗ trợ đôn đốc các Bộ ngành tổ chức các cuộc họp theo từng chuyên đề.